

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ B - TỈNH B**

Bản án số: 60/2018/HSST

Ngày: 28-9-2018

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ B, TỈNH B

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Đình Lâm

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Hoàng Quốc Tuấn

2. Bà Lê Thị Xuân

- Thư ký phiên toà: Bà Hà Thị Thu Hương, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh B.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B tham gia phiên toà: Ông Phạm Anh Tùng, Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 9 năm 2018, tại Trụ sở Toà án nhân dân thành phố Yên Bái , tỉnh B, Tòa án nhân dân thành phố B mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 60/2018/TLST-HS ngày 31 tháng 8 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 62/2018/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 8 năm 2018 đối với bị cáo :

Lê Thu H, Tên gọi khác: Không.

Sinh ngày 25 tháng 8 năm 1976, tại tỉnh Yên Bái.

Nơi ĐKKHKT: Tổ 05 Ngô T, phường H, quận Đ, Thành phố Hà Nội

Chỗ ở hiện nay: Tổ 45, phường Đ, thành phố Y, tỉnh Yên Bái

Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hoá: Lớp 09/12

Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam

Con ông Lê Mạnh D và bà Nguyễn Thị D (đều đã chết); Có chồng là Nguyễn N (đã ly hôn); Có 03 con, con lớn nhất sinh năm 1998, con nhỏ nhất sinh năm 2006.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 08/6/2018, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Yên Bái, Có mặt.

*** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:**

Anh Hoàng Minh Q, sinh năm 1990, vắng mặt

Địa chỉ: Tổ 08, phường N, thành phố Y, tỉnh Yên Bái.

*** Những người làm chứng:**

1. Anh Nguyễn Phương T, sinh năm 1991, vắng mặt

Địa chỉ: Tổ 13, phường N, thành phố Y, tỉnh Yên Bái

2. Anh Nguyễn Việt S, sinh năm 1978, vắng mặt

Địa chỉ: Tổ dân phố Nam Thọ, phường Nam Cường, thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái.

*** Người chứng kiến:** Chị Lại Thị Bình, sinh năm 1975, vắng mặt

Địa chỉ: Tổ 45, phường Đồng Tâm, thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do nghiện chất ma túy nên Lê Thu H đã mua ma túy loại Methamphetamine để sử dụng cho bản thân và bán kiếm lời. Trong khoảng thời gian từ ngày 02-4-2018 đến ngày 06-5-2018 H đã ba lần bán ma túy loại Methamphetamine cho Nguyễn Phương T và Nguyễn Việt S, cụ thể như sau:

Lần thứ nhất: Khoảng 01 giờ ngày 02-4-2018, Nguyễn Phương T gọi điện thoại cho Lê Thu H hỏi mua 01 gói ma túy loại Methamphetamine với giá 500.000 đồng. H đồng ý bán và hẹn T đến tổ 1A, phường Hồng Hà, thành phố Yên Bái nhận ma túy tại đây H mua của một người đàn ông không biết tên, tuổi, địa chỉ 01 gói ma túy với giá 500.000 đồng. Sau đó H đưa cho T gói ma túy vừa mua. T nhận ma túy và hẹn sẽ trả tiền cho H sau, số ma túy này T sử dụng hết cho bản thân.

Lần thứ hai: Khoảng 17 giờ ngày 28-5-2018, Nguyễn Việt S gọi điện thoại cho Lê Thu H hỏi mua 01 gói ma túy loại Methamphetamine. H đồng ý bán và hẹn S đến tổ 45, phường Đồng Tâm, thành phố Yên Bái. H đã bán cho S 01 gói ma túy với giá 500.000 đồng, số ma túy này S đã sử dụng hết.

Lần thứ ba: Khoảng 17 giờ ngày 07-6-2018 cũng tại tổ 45, phường Đ, thành phố Y, H đã bán cho Nguyễn Việt S 01 gói ma túy loại Methamphetamine với giá 500.000 đồng. S đưa cho H số tiền 600.000 đồng, do không có tiền trả lại nên H nợ lại S 100.000 đồng. Số ma túy đó S sử dụng hết cho bản thân.

Vào khoảng 10 giờ 50 phút ngày 08 tháng 6 năm 2018 tại tổ 45, phường Đ, thành phố H Lê Thu H bị Công an thành phố B bắt quả tang thu giữ: 01 túi giả da màu xanh đang đeo trên người, bên trong có **0,47 gam** là ma túy, loại

Methamphetamine; số tiền 10.504.000 đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung có lắp số thuê bao 0918.069.876.

Cùng ngày Công an thành phố B khám xét nơi ở của Lê Thu H thu giữ: 01 túi nilon màu trắng có khóa kẹp bằng nhựa bên trong có **0,11 gam** là ma túy loại Methamphetamine; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy tổng hợp dạng đá gồm (01 bình thủy tinh hình tròn, màu trắng có chữ INNER CODE, trên miệng có gắn 01 đoạn ống nhựa màu trắng và 01 coong bằng thủy tinh được uốn cong, bên trong có **0,11 gam** là ma túy, loại Methamphetamine); 01 ví giả da có hoa văn; 02 đoạn ống nhựa màu hồng; 01 bật lửa; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPP O vỏ màu vàng; 01 thẻ căn cước công dân mang tên Lê Thu H.

Số ma túy loại Methamphetamine Lê Thu H hai lần bán cho Nguyễn Việt S và giao nộp cho Công an khi bắt quả tang và khám xét nơi ở của H, H khai khoảng 17 giờ ngày 16- 5- 2018 đã mua của một người phụ nữ không biết tên và địa chỉ tại khu vực ngã Tư Sở thuộc Thành phố Hà Nội 2,5 gam ma túy loại Methamphetamine với giá 1.700.000 đồng.

Tại phiên tòa bị cáo Lê Thu H đã thành khẩn khai nhận hành vi tàng trữ 0,69 gam ma túy loại Methamphetamine, mục đích để sử dụng cho bản thân, bán kiếm lời và đã ba lần bán ba gói ma túy loại Methamphetamine cho Nguyễn Phương T và Nguyễn Việt S như đã nêu trên. Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì.

Bản cáo trạng số 58/CT-VKSTP ngày 29/8/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh B truy tố bị cáo Lê Thu H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh B luận tội đối với bị cáo, vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lê Thu H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Về hình phạt: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm r, điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 54 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Lê Thu H từ 05 (năm) năm đến 06 (năm) tù

Về vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự xử lý theo quy định của pháp luật.

Lời nói sau cùng: Bị cáo nhận T được hành vi mua bán trái phép chất ma túy của mình là vi phạm pháp luật, xin Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức hình phạt thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được

thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Y Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố B, tỉnh B, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều phù hợp với quy định của pháp luật.

[2] Như vậy có đủ cơ sở kết luận: Từ ngày 02/4/2018 đến ngày 07/6/2018 bị cáo Lê Thu H đã 03 lần bán 03 gói ma túy loại Methamphetamine cho Nguyễn Phương T và Nguyễn Việt S được 1.500.000 đồng và còn tàng trữ 0,69 gam ma túy loại Methamphetamine mục đích để sử dụng và bán kiếm lời. Hành vi của bị cáo Lê Thu H đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

[3] Xét hành vi phạm tội của bị cáo Lê Thu H là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an và an toàn xã hội. Hành vi của bị cáo đang bị toàn xã hội bài trừ và lên án, đây là nguyên nhân làm gia tăng các loại tội phạm khác. Do đó, cần phải đưa bị cáo ra xử lý nghiêm minh trước pháp luật.

[4] Xét về nhân thân: bị cáo Lê Thu H có sức khỏe, đủ năng lực nhận T để điều chỉnh mọi hành vi, hoạt động của bản thân. Bị cáo hiểu rõ tác hại của ma túy đối với sức khỏe của con người nhưng không tu dưỡng, rèn luyện bản thân nên đã nghiện chất ma túy nên tàng trữ ma túy để sử dụng và bán kiếm lời. Đây thể hiện sự coi thường pháp luật, ý T tu dưỡng và rèn luyện bản thân của bị cáo là rất kém. Do đó cần có một mức hình phạt thỏa đáng, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo. Cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian thì mới có thể giáo dục, cải tạo được bị cáo và phòng chống tội phạm nói chung.

[5] Khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo Lê Thu H được hưởng các tình tiết giảm nhẹ thành khẩn khai báo, bị cáo tự thú lần phạm tội trước đó để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự nên cần áp dụng hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt đối với bị cáo.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là người nghiện ma túy, không có tài sản, không có thu nhập nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Đối với Nguyễn Phương T và Nguyễn Việt S là người mua ma túy của Lê Thu H để sử dụng. Xét thấy hành vi của T và S chưa đến mức phải truy cứu trách

nhiệm hình sự nên Cơ quan điều tra Công an thành phố Yên Bái đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính là phù hợp.

[8] Về nguồn gốc số ma túy Lê Thu H khai mua của một người phụ nữ ở Ngã Tư Sở, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội và của một người đàn ông ở tổ 1A, phường H, thành phố Yên Bái, quá trình điều tra không xác định được tên, tuổi, địa chỉ cụ thể nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xử lý trong vụ án.

[9] Về vật chứng của vụ án:

+ Đối với 0,25 gam ma túy trích từ 0,47 gam ma túy khi bắt quả tang ; 0,11 gam ma túy do Lê Thu H tự giác giao nộp khi khám xét nơi ở đựng trong túi nylon và 0,11 gam ma túy thu giữ khi khám xét nơi ở của Lê Thu H trong chiếc coóng mà Cơ quan điều tra đã sử dụng vào việc giám định không hoàn lại mẫu vật nên Hội đồng xét xử không xem xét.

+ Số lượng chất ma túy, loại Methamphetamine thu giữ của Lê Thu H sau khi gửi giám định còn lại **0,22 gam** được niêm phong trong một phong bì mặt trước có ghi “Vật chứng Lê Thu H tự giác giao nộp khi bắt quả tang ngày 08/6/2018 (sau khi trích mẫu giám định)”, mặt sau phong bì có bốn hình dấu tròn đỏ của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Y và chữ ký của những người tham gia niêm phong cần tịch thu để tiêu hủy.

+ Còn lại gồm có: 05 vỏ phong bì đã mở niêm phong; 01 vỏ phong bì, các mảnh nylon, giấy gói; 01 bộ dụng cụ ma túy tổng hợp dạng đá gồm : 01 bình thủy tinh hình tròn màu trắng có chữ INNER CODE trên miệng bình có gắn 01 đoạn ống nhựa trắng và 01 coóng thủy tinh được uốn cong có hình bầu tròn hỏ ; 02 đoạn ống nhựa màu hồng; 01 bật lửa loại bật lửa khò, xét thấy đều không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu để tiêu hủy.

+ Đối với: 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu vàng có lắp sim ; 01 túi giả da màu xanh có dây đeo ; 01 ví giả da có in hoa văn có chữ Barcelona ; 01 căn cước công dân đều thu giữ của Lê Thu H xét thấy không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

+ Đối với: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu đỏ, có lắp sim số: 0918.069.876 đã qua sử dụng của Lê Thu H. Xét thấy đây là phương tiện mà bị cáo dùng để liên lạc mua bán ma túy cần tịch thu để sung vào Ngân sách nhà nước.

+ Đối với số tiền 10.504.000 đồng thu giữ của Lê Thu H. Quá trình điều tra xác định số tiền 10.000.000 đồng là tiền của anh Hoàng Minh Q không liên quan đến hành vi phạm tội. Công an thành phố B đã trả lại cho anh Q là phù hợp

+ Bị cáo đã 03 lần bán ma túy loại Methamphetamine cho Nguyễn Phương T và Nguyễn Việt S được 1.500.000 đồng, đây là số tiền do bị cáo phạm tội mà có nên cần truy thu nộp vào Ngân sách nhà nước. Cơ quan điều tra đã thu giữ của Lê Thu H 504.000 đồng, còn lại phải truy thu là 996.000 đồng.

[10] Bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng: điểm b khoản 2 Điều 251; điểm r, điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 54; khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 1, khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự ; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lê Thu H phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Lê Thu H **05 (năm)** năm tù
Thời hạn tù tính từ ngày 08 tháng 6 năm 2018.

3. Về vật chứng của vụ án:

* Tịch thu tiêu hủy:

+ **0,22 gam** chất ma túy loại Methamphetamine được niêm phong trong một phong bì mặt trước có ghi “Vật chứng Lê Thu H tự giác giao nộp khi bắt quả tang ngày 08/6/2018 (sau khi trích mẫu giám định)”, mặt sau phong bì có bốn hình dấu tròn đỏ của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái và chữ ký của những người tham gia niêm phong.

+ 05 vỏ phong bì đã mở niêm phong ; 01 vỏ phong bì , các mảnh nilon , giấy gói; 01 bộ dụng cụ ma túy tổng hợp dạng đá gồm : 01 bình thủy tinh hình tròn màu trắng có chữ INNER CODE trên miệng bình có gắn 01 đoạn ống nhựa trắng và 01 công thủy tinh được uốn cong có hình bầu tròn hở ; 02 đoạn ống nhựa màu hồng ; 01 bật lửa loại bật lửa khò.

* Tịch thu 504.000 đồng đã thu giữ của bị cáo Lê Thu H để nộp vào Ngân sách nhà nước. Truy thu của bị cáo Lê Thu H số tiền 996.000 đồng do phạm tội mà có để nộp vào Ngân sách nhà nước.

* Tịch thu để sung vào Ngân sách nhà nước 01(một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu đỏ , có lắp sim số : 0918.069.876 đã qua sử dụng của Lê Thu H.

* Trả lại cho bị cáo Lê Thu H: 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu vàng có lắp sim đã qua sử dụng; 01 túi giả da màu xanh có dây đeo đã qua sử dụng; 01 ví giả da có in hoa văn có chữ Barcelona đã qua sử dụng ; 01 căn cước công dân mang tên Lê Thu H.

4. Về án phí: Bị cáo Lê Thu H phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc thì bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Y;
- VKSND tỉnh Y;
- VKS tp Y;
- THADS tp Y;
- CATP Yên Bái;
- HSNV-CATP Y;
- Sở tư pháp tỉnh Y;
- Trại tạm giam;
- Bị cáo; THA hình sự;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu hồ sơ; THA; TA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Đình Lâm

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Đình Lâm

